

Phụ lục 1

DỰ THẢO BIỂU DANH MỤC CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN ƯU TIÊN THU HÚT ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Văn bản số /TB-STC ngày / /2025 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG SỐ	118									
I	Lĩnh vực Cầu đường	3									
1	Cầu Giang Biên và đường dẫn hai đầu cầu	các quận: Long Biên, Gia Lâm	xây dựng, hoàn thiện hạ tầng giao thông	Dài khoảng 5,4km		2025 - 2030	11000	PPP	Đấu thầu	Sở Xây dựng/ Nhà đầu tư	QĐ số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng phê duyệt Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội
2	Đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội	Hà Nội, Bắc Ninh	Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình về Thủ đô Hà Nội để khai thác sân bay Gia Bình tầm cỡ quốc tế, cấp 4E đang được lãnh đạo Đảng, Chính phủ đặc biệt quan tâm, chỉ đạo, từ đó giảm tải cho sân bay Nội Bài luôn quá tải vào các dịp cao điểm	14km, 10 làn xe	168ha	2025-2026	34336	PPP	Đấu thầu	Sở Xây dựng/ Nhà đầu tư	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
3	Trục dọc sông Hồng, bao gồm các cụm công viên cây xanh, vui chơi giải trí, các công trình mang tính biểu tượng của thủ đô	Hà Nội	Để phát triển trục sông Hồng là trục không gian chủ đạo, trục trung tâm nằm giữa bờ nam và bờ bắc sông hồng, là trục kinh tế thương mại dịch vụ, du lịch văn hóa để sông Hồng thực sự là “Biểu tượng phát triển mới của Thủ đô”, kiến tạo môi trường xanh, an toàn, bền vững	L=21,5km, B=46,5m	7800ha	2026-2030	105000	PPP	Đấu thầu	Nhà đầu tư	
II	Lĩnh vực Cảng thủy nội địa, cảng cạn	12									
1	Cảng Thượng Cát	phường Thượng Cát	hoạt động cảng thủy nội địa	1.700.000 tấn/năm	24,6	2025-2030	801	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 1587/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
2	Cảng Chèm	phường Thượng Cát	hoạt động cảng thủy nội địa	1.500.000 tấn/năm; vận chuyển hành khách: khoảng 50.000 lượt/năm	36,10	2025-2030	1338	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 1587/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
3	Cảng thủy nội địa container Phù Đồng	xã Cổ Bi và Đặng Xá, huyện Gia Lâm	hoạt động cảng thủy nội địa	2.500.000 tấn/năm	34,03	2025-2030	1336	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 1587/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
4	Cảng Vạn Điểm	huyện Phú Xuyên, Thường Tín	hoạt động cảng thủy nội địa	2.000.000 tấn/năm	39,2	2025-2030	2907	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 1587/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
5	Cảng Giang Biên	phường Giang Biên, quận Long Biên	hoạt động cảng thủy nội địa	1.000.000 tấn/năm	24,2	2025-2030	2581	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 1587/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
6	Cảng cạn Đan Phượng	Huyện Đan Phượng	hoạt động cảng cạn			2025-2030	800	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 797/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
7	Cảng cạn Đông Anh	Huyện Đông Anh	hoạt động cảng cạn			2025-2030	800	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 797/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn
8	Cảng cạn Phú Đồng	Huyện Gia Lâm	hoạt động cảng cạn			2025-2030	800	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 797/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn
9	Cảng cạn Long Biên	Quận Long Biên	hoạt động cảng cạn			2025-2030	800	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 797/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn
10	Cảng cạn Giang Biên	Quận Long Biên	hoạt động cảng cạn			2025-2030	800	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 797/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn
11	Cảng cạn Hồng Vân	Huyện Thường Tín	hoạt động cảng cạn			2025-2030	800	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	QĐ số 797/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn
12	Cảng cạn Sóc Sơn	Huyện Sóc Sơn	hoạt động cảng cạn	50.000 - 100.000 (Tàu/năm)	5-10	2025-2030	800	NNS	-	Nhà đầu tư quan tâm	1094/SGTVT ngày 20/02/2025 Sở GTVT (trước hợp nhất)
III	Lĩnh vực bến xe	7									

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
1	Bến xe tải phía Đông (bến xe tải Cổ Bi)	Huyện Gia Lâm	Bến xe hàng	-	10	2025-2030	500	NNS	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	1094/SGTVT ngày 20/02/2025 Sở GTVT
2	Bến xe tải Phụng Hiệp	Huyện Thường Tín	Bến xe hàng		5	2025-2030	300	NNS	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	1094/SGTVT ngày 20/02/2025 Sở GTVT
3	Bến xe tải Phú Xuyên	Huyện Phú Xuyên	Bến xe hàng		10	2025-2030	500	NNS	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	1094/SGTVT ngày 20/02/2025 Sở GTVT
4	Bến xe khách phía Nam	Nằm giáp phía đông ga Ngọc Hồi	Bến xe khách		10	2025-2030	500	NNS	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	594/SGTVT ngày 23/01/2025 Sở GTVT
5	Bến xe khách liên tỉnh phía Bắc - bến xe nội Bài	Giao giữa đường Hà Nội - Lào Cai, Hà Nội - Hạ Long	Bến xe khách		3-8	2025-2030	380	NNS	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	594/SGTVT ngày 23/01/2025 Sở GTVT
6	Bến xe khách liên tỉnh phía Tây	-	Bến xe khách		5	2025-2030	330	NNS	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	594/SGTVT ngày 23/01/2025 Sở GTVT
7	Bến xe khách liên tỉnh Phùng		Bến xe khách		8-10	2025-2030	500	NNS	Đấu thầu lựa chọn NĐT	Sở Xây dựng	594/SGTVT ngày 23/01/2025 Sở GTVT
IV	Lĩnh vực Cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải, công viên cây xanh...	11									
1	Hệ thống thu gom nước thải cho các lưu vực LB2, LB2 tại quận Long Biên và các Nhà máy xử lý nước thải Phúc Đồng, An Lạc tại quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Quận Long Biên, huyện Gia Lâm	Xử lý toàn bộ nước thải phát sinh thu gom được trong lưu vực LB2, LB2; chất lượng nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn hiện hành; Cải thiện môi trường nước, không gây ô nhiễm từ các lưu vực này đối với sông Cầu Bấy, đặc biệt hệ thống thủy nông Bắc Hưng Hải	- NMXLNT Phúc Đồng, cs tối đa theo QH là 55.000m3/ng; HTTG LB2, D300-D1000; L=17,3km. - NMXLNT An Lạc, cs tối đa theo QH là 53.000m3/ng; HTTG LB3, D300-D1000; L=16,7km	5,58ha	Hoàn thành năm 2028	1.441 tỷ đồng	PPP	Đấu thầu	Sở Xây dựng	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
2	Hệ thống thu gom nước thải cho lưu vực S3 tại quận Cầu Giấy, một phần quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm và Nhà máy xử lý nước thải Phú Đô, Hà Nội.	Quận Cầu Giấy, Bắc Từ Liêm và Nam Từ Liêm	Xử lý toàn bộ nước thải phát sinh thu gom được trong lưu vực S3; chất lượng nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn hiện hành;	- NMXLNT Phú Đô, cs 84.000m3/ng; - HTTG S3, D300-D1500; L=18km	2,5ha	Hoàn thành năm 2028	1.361 tỷ đồng	PPP	Đấu thầu	Sở Xây dựng	
3	Nhà máy xử lý nước thải Lại Yên giai đoạn I	Huyện Hoài Đức	Đầu tư theo Kế hoạch 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội	44.000 m3/ngđ	đang nghiên cứu	2026-2030	704	PPP	Đấu thầu rộng rãi	Sở Xây dựng	
4	Nhà máy xử lý nước thải Đại Áng giai đoạn I	Huyện Thanh Trì	Đầu tư theo Kế hoạch 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội	21.000 m3/ngđ	đang nghiên cứu	2026-2030	378	PPP	Đấu thầu rộng rãi	Sở Xây dựng	
5	Nhà máy xử lý nước thải Tân Hội giai đoạn I	Huyện Đan Phượng	Đầu tư theo Kế hoạch 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội	29.000 m3/ngđ	đang nghiên cứu	2026-2030	522	PPP	Đấu thầu rộng rãi	Sở Xây dựng	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
6	Dự án Công viên cây xanh Thể dục thể thao Tiên Dương	xã Tiên Dương, huyện Đông Anh	Đầu tư xây dựng Tổ hợp Công viên cây xanh, thể dục thể thao, giao lưu văn hóa Việt – Nhật, dịch vụ, vui chơi giải trí đồng bộ về kiến trúc, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhân dân trong khu vực và du khách quốc tế	- Tổng diện tích khu đất nghiên cứu: khoảng 161.540m2. Trong đó: + Khu công viên, vui chơi giải trí: 17.350m2; + Hồ điều hòa, sân khấu nổi: 55.070m2; + Đất cây xanh cảnh quan: 26.640m2; + Đất xây dựng các công trình chức năng: 8.050m2; + Đất giao thông, bãi xe, quảng trường: 52.090m2. - Quy mô kiến trúc xây dựng: + Mật độ xây dựng công trình: 5%; + Chiều cao xây dựng công trình: 02 tầng nổi.	16,1	Quý IV/2025	538	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Sở Xây dựng	Dự án đang đề xuất UBND Thành phố chấp thuận phê duyệt lựa chọn Nhà Đầu tư theo hình thức đấu thầu
7	Dự án Cải tạo môi trường và đốt rác phát điện Hà Nội	Huyện Sóc Sơn		60 MW (Đường dây 110kV trong khu vực dự án)	-	2025-2030	-	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Sở Công thương/ Nhà đầu tư quan tâm	Văn bản số 267/SCT-QLNL ngày 16/01/2025 của Sở Công thương
8	Dự án nhà máy điện rác Núi Thoong	Huyện Chương Mỹ	Nhà máy điện rác	45 MW (Đường dây 110kV trong khu vực dự án)	-	2025-2030	-	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Sở Công thương/ Nhà đầu tư quan tâm	Văn bản số 267/SCT-QLNL ngày 16/01/2025 của Sở Công thương
9	Dự án nhà máy điện rác Châu Can	Huyện Phú Xuyên	Nhà máy điện rác	30 MW (Đường dây 110kV hoặc 22kV khu vực dự án)	-	2025-2030	-	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Sở Công thương/ Nhà đầu tư quan tâm	Văn bản số 267/SCT-QLNL ngày 16/01/2025 của Sở Công thương
10	Dự án nhà máy xử lý rác và phát điện Amacao - Thành Công	Thị xã Sơn Tây	Nhà máy điện rác	20 MW (Đường dây 110kV hoặc 22kV khu vực dự án)	-	2025-2030	-	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Sở Công thương/ Nhà đầu tư quan tâm	Văn bản số 267/SCT-QLNL ngày 16/01/2025 của Sở Công thương

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
11	Dự án nhà máy xử lý và chôn lấp rác thải Phương Đình	Huyện Đan Phượng	Nhà máy điện rác	22 MW (Đường dây 22kV khu vực dự án)	-	2025-2030	-	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Sở Công thương/ Nhà đầu tư quan tâm	Văn bản số 267/SCT-QLNL ngày 16/01/2025 của Sở Công thương
V	Lĩnh vực Khu đô thị, Nhà ở	36									
1	Khu chức năng đô thị Thượng Cát	Phường Thượng Cát, Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm; xã Tân Lập, huyện Đan Phượng	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Diện tích 1.389.400m ² , gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	138,94	2025-2027	18.525	NNS	Đấu thầu rộng rãi	UBND quận Bắc Từ Liêm	741/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 của UBND thành phố Hà Nội; UBND quận Bắc Từ Liêm có Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 18/4/2025 (quy mô 94,1ha); Sở đang tổ chức thẩm định chủ trương đầu tư
2	Khu nhà ở xã hội tại Khu chức năng đô thị Tây Tựu	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng khu nhà ở xã hội tập trung đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Xây dựng 3 khối nhà chung cư 6 tầng (trong đó tầng 1, 2 dùng để kinh doanh dịch vụ thương mại; Từ tầng 3 đến tầng 6 là căn hộ để bán hoặc cho thuê; diện tích xây dựng khoảng 9.526m ²	3,04	2025-2027	450	NNS	Đấu thầu rộng rãi	UBND quận Bắc Từ Liêm	Quyết định số 4507/QĐ-UBND ngày 09/09/2015 của UBND thành phố Hà Nội

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
3	Khu đô thị mới G3	các xã Đại Mạch, Kim Chung, huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Khoảng 79,9ha; quy mô dân số khoảng 10.164 người	79,9	2023-2031	8.127,1	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Đông Anh	Được Ban thường vụ Thành ủy thông qua chủ trương tại Thông báo số 1798-TB/TU ngày 17/7/2024
4	Khu đô thị mới G13	các xã: Mai Lâm, Đông Hội huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Diện tích 442.000m2, gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	44,2	2023-2033	3.113	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Đông Anh	Ô quy hoạch 2-1, 2-3 và 2-4, Quy hoạch phân khu N9. UBND Thành phố có Thông báo số 213/TB-VP ngày 29/5/2024; chưa có quy hoạch 1/2.000
5	Khu đô thị mới G17	Xã Nam Hồng, huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Diện tích 205.800m2, gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	20,6	2025-2030	5.892	NNS	Đấu thầu rộng rãi	UBND huyện Đông Anh	Ô quy hoạch N3.3-3 Quy hoạch phân khu N3. UBND Thành phố có Thông báo số 446/TB-VP ngày 12/9/2022; chưa có quy hoạch 1/2.000
6	Khu đô thị mới Hữu Hòa	Xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Tổng diện tích đất khoảng 1.377.000m2.	137,7	2023-2032	12.679	NNS	Đấu thầu rộng rãi	UBND huyện Thanh Trì	Thông báo số 500-TB/BCSD ngày 08/12/2023 của BCSD UBND thành phố Hà Nội. Khu vực chưa có quy hoạch 1/2.000

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
7	Khu đô thị mới xã Liên Ninh	Xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Quy mô diện tích đất đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư khoảng 27,69ha;	30,1	2023-2028	3.116	NNS	Đấu thầu rộng rãi	UBND huyện Thanh Trì	Quyết định số 5898/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội. Đang thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (UBND huyện đang trình hồ sơ mời thầu)
8	Khu đô thị mới C3-1	Xã Đại Áng, huyện Thanh Trì	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Quy mô diện tích đất đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư khoảng 21,75ha;	27,4	2023-2029	4.667	NNS	Đấu thầu rộng rãi	UBND huyện Thanh Trì	Đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 16/02/2024. Đang thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (UBND huyện đang trình hồ sơ mời thầu)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMĐT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
9	Khu đô thị Đại Thịnh, huyện Mê Linh	các xã Mê Linh, Đại Thịnh, huyện Mê Linh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Khoảng 34,44ha; quy mô dân số 3.000 người	34,44	2023-2027	2.410,6	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Công ty cổ phần bất động sản Taseco	Đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 25/6/2024. Đang thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (UBND huyện đang trình hồ sơ mời thầu)
10	Khu đô thị mới Đan Phượng, huyện Đan Phượng	các xã Tây Mỗ, Tân Hội, Liên Hà, huyện Đan Phượng	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Diện tích 1.280.000m ² , gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	128	2023-2031	19.128	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tổng công ty cổ phần thương mại xây dựng	Thông báo số 1273-TB/TU ngày 02/8/2023 của BTV Thành ủy Hà Nội. Khu vực chưa có quy hoạch 1/2.000

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
11	Khu đô thị mới – Nhà ở xã hội Star City Tiên Dương tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh	xã Tiên Dương, huyện Đông Anh	Xây dựng khu nhà ở xã hội tập trung đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	3.530 căn hộ chung cư và 99 căn nhà ở thấp tầng liền kề; kinh doanh khai thác quỹ đất thương mại dịch vụ khoảng 34.276m2	44,7	2024-2030	8.537,0	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Sở Xây dựng	Đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 6618/QĐ-UBND ngày 24/12/2024. Đang thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
12	Khu đô thị mới – Nhà ở xã hội Thành phố Kết nối xanh Green Link City tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh	xã Tiên Dương, huyện Đông Anh	Xây dựng khu nhà ở xã hội tập trung đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	3.344 căn hộ chung cư và 114 căn nhà ở thấp tầng liền kề; kinh doanh khai thác quỹ đất thương mại dịch vụ khoảng 34.276m2	39,49	2024-2030	5.818,1	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Sở Xây dựng	Đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 6619/QĐ-UBND ngày 24/12/2024. Đang thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
13	Khu đô thị mới – Nhà ở xã hội Green Home City tại xã Đại Mạch, huyện Đông Anh và xã Tiên Phong, huyện Mê Linh	xã Đại Mạch, huyện Đông Anh và xã Tiên Phong, huyện Mê Linh	Xây dựng khu nhà ở xã hội tập trung đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	81ha	81ha	2024-2030	8.797	NNS	Đấu thầu rộng rãi	Sở Xây dựng	Quy hoạch phân khu N4
14	Khu đô thị mới – Nhà ở xã hội Green Innovation City tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	Xây dựng khu nhà ở xã hội tập trung đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	38,22ha	38,22ha	2024-2030	10.342	NNS	Đấu thầu rộng rãi	Sở Xây dựng	Quy hoạch phân khu N11

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
15	Khu đô thị cao cấp Mê Linh	các xã Đại Thịnh, Thanh Lâm, Mê Linh, huyện Mê Linh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Quy mô sử dụng đất 205ha; Quy mô dân số 21.000 người	205 ha	2024-2030	12.363	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Mê Linh	Đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 28/2/2025. Đang tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
16	Khu đô thị Vibex	Quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Được xác định theo quy hoạch chi tiết Khu đô thị Vibex tỷ lệ 1/500 được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 và Công văn số 1569/VP-ĐT ngày 18/02/2022	44,68	2025-2031	7.283	NNS	Đấu thầu rộng rãi	UBND quận Bắc Từ Liêm	HĐND Đã thông qua Nghị Quyết điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình , dự án thu hồi đất năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
17	Khu đô thị mới G15 tại xã Đông Hội, huyện Đông Anh	xã Đông Hội, huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Tổng diện tích đất khoảng 234.521m2, trong đó: Đất bàn giao lại cho nhà nước khoảng 38.011m2; đất nhà đầu tư thực hiện dự án khoảng 196.510m2.	23,45	2025-2029	6.864,6	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư		Đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 25/3/2025. Đang tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
18	Khu đô thị mới cao cấp Đông Anh	huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Tổng diện tích đất khoảng 1.547.500m2.	154,75	2025-2030	12.398	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Đông Anh	
19	Khu Đô thị mới G6	huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Tổng diện tích đất khoảng 498.000m2.	49,8	2025-2030	5.977	NNS	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND huyện Đông Anh	
20	Dự án Khu đô thị mới C1-3	Xã Đại Áng, huyện Thanh Trì	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Quy mô diện tích đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư khoảng 29,79ha;	29,79 ha	2024-2030	5.636,8	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư		Đã có quy hoạch chi tiết 1/500; Huyện Thanh Trì đang lập chủ trương đầu tư Dự án

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
21	Đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội tại lô đất HH5, ô quy hoạch A4, quy hoạch phân khu đô thị N10, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên	phường Ngọc Thụy, quận Long Biên	Xây dựng nhà ở xã hội	Diện tích sử dụng đất khoảng 18.992m2	1,899	2025-2028	2.355	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND quận Long Biên	
22	Khu nhà ở mới sông Hồng	phường Long Biên, Thạch Bàn, Cự Khối, quận Long Biên	Xây dựng nhà ở	138,6ha	138,6	2025-2031	10.217	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND quận Long Biên	Sở Tài chính đã có Văn bản số 6397/BC-STC ngày 02/6/2025
23	Khu chức năng đô thị Nam Đại Lộ Thăng Long	Quận Nam Từ Liêm	Đầu tư xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Diện tích sử dụng đất khoảng 750.296m2	75,02	2025-2031	8.760	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Quận Nam Từ Liêm	Đang thẩm định chủ trương đầu tư Dự án
24	Khu đô thị mới Mai Đình I	Huyện Sóc Sơn	Đầu tư xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Diện tích 359.000m2, gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	35,9	2025-2030	2.500	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMBT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
25	Khu đô thị mới C1-9 tại xã Mai Đình	Huyện Sóc Sơn	Đầu tư xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Diện tích 392.000m2, gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	39,2	2025-2030	2.600	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030
26	Khu đô thị, dịch vụ nghỉ dưỡng, sân golf và công viên chuyên đề	các xã Tân Minh, Bắc Phú, Việt Long, Xuân Giang, Đức Hòa, huyện Sóc Sơn	Đầu tư xây dựng Khu đô thị, dịch vụ nghỉ dưỡng, sân golf và công viên chuyên đề đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	1.798 ha	1798	2025-2030	11.000	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030
27	Khu đô thị sinh thái cao cấp kết hợp với công viên bách thảo, hệ thống trung tâm thương mại dịch vụ hiện đại và khách sạn cao cấp tại vị trí phía Đông Bắc sân bay Nội Bài	Huyện Sóc Sơn	Xây dựng khu đô thị đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	91.2ha	91,2	2025-2030	7.500	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030
28	Khu hỗn hợp thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở	xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn	Xây dựng khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	61ha	61	2025-2030	5.600	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
29	Khu đô thị mới I.2.5 Sóc Sơn,	Huyện Sóc Sơn	Xây dựng khu đô thị đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	67,7ha	67,7	2025-2030	6.000	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030
30	Khu đô thị mới V.1.4 Sóc Sơn,	Huyện Sóc Sơn	Xây dựng khu đô thị đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	51,6ha	51,6	2025-2030	4.500	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030
31	Khu đô thị mới Tiên Dược	xã Mai Đình, Tiên Dược, huyện Sóc Sơn	Xây dựng khu đô thị đồng bộ về công trình kiến trúc, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	40ha	40	2025-2030	3.500	NNS	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Huyện Sóc Sơn	Theo đề xuất của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số 610/UBND-TCKH ngày 24/3/2030
32	Khu đô thị Viên Sơn mới	Thị xã Sơn Tây	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Đất ở mới 431.972m ² ; đất hiện trạng 70.192m ² ; đất cây xanh đô thị 211.855m ² ; đất giao thông 279.779m ² ; đất công cộng 72.535m ² ; đất công cộng đơn vị ở 10.214m ² ; đất cây xanh đơn vị ở 47.180m ² ; đất giáo dục 61.073m ² ; đất di tích 4.756m ² ; đất bãi đỗ xe 61.274m ² ; đất HTKT 5.121m ² .	125,6	2025-2032	7.501	NNS	Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Thị xã Sơn Tây	Phù hợp Kế hoạch phát triển nhà ở; đã thuộc danh mục dự án sử dụng đất đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư được HĐND Thành phố thông qua. Đang thẩm định chủ trương đầu tư Dự án

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
33	Khu nhà ở xã hội - Tây Nam Kim Giang tại các ô đất CT6B, CT7 và CT8 thuộc Khu đô thị mới Tây Nam Kim Giang I, xã Tân Triều - huyện Thanh Trì và phường Đại Kim - quận Hoàng Mai	xã Tân Triều - huyện Thanh Trì và phường Đại Kim - quận Hoàng Mai	Xây dựng khu nhà ở xã hội tập trung đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội	Gồm 03 lô đất: CT6B(10.849 m2); CT7 (9.861m2); CT8 (28.994m2)	4,97	2025-2025	3.477,7	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Liên danh: Công ty cổ phần Tập đoàn Bắc Hà và Công ty cổ phần ETC Gold	Đã được UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 14/3/2025. Đang tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
34	Khu đô thị G18, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh	huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Diện tích 482734m2, gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	48,27	2025-2030	4.433	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Nhà đầu tư	Đang thẩm định chủ trương đầu tư Dự án
35	Khu đô thị G21, xã Hải Bối, huyện Đông Anh	huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Diện tích 439.513m2, gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	43,9	2025-2030	5.894	NNS	Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	Nhà đầu tư	Đang thẩm định chủ trương đầu tư Dự án

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
36	Khu đô thị mới ven sông Thiếp - Đông Anh (The Lake City)	Một phần ô VII.1.5 thuộc Quy hoạch phân khu N7, xã Vân Nội, huyện Đông Anh	Xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch được phê duyệt	Diện tích 262.010m2, gồm: đất công cộng, đất trường học, đất nhà ở xây mới, đất cây xanh, vườn hoa; đất bãi đỗ xe; đất giao thông;...	26,2	2025-2032	7.840	NNS	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Liên danh: Công ty cổ phần tập đoàn AMACCA O - Công ty cổ phần phát triển đầu tư xây dựng Việt Nam - Công ty cổ phần phát triển bất động sản Văn Phú	Đang thẩm định chủ trương đầu tư Dự án
VI	Lĩnh vực Giáo dục	1									

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMBT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
1	Dự án đầu tư xây dựng trường học liên cấp tiểu học - THCS tại ô đất ký hiệu I.1.2 THCS1 và I.1.2 TH1 thuộc đồ án quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 1	xã Sóc Sơn	Xây dựng trường tiểu học và trường THCS	1.120 học sinh: tiểu học (700 học sinh) và THCS (420 học sinh)	1,3	2026-2028	110		Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án	thuộc Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án thu hồi đất để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất năm 2025 tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố	
VII	Lĩnh vực CNTT và chuyển đổi số	1									
2	Dự án Công viên khoa học công nghệ chuyển đổi số và hỗn hợp tại các ô quy hoạch GS2-2 và GS2-1, GS2-6	Phường Phú Diễn và phường Tây Tựu	Xây dựng khu công viên khoa học công nghệ chuyển đổi số và khu hỗn hợp		182,4	2025-2035	40000		Đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án	Công ty cổ phần FPT đề xuất	
VIII	Lĩnh vực công nghiệp	11									
1	Khu công nghiệp Phú Nghĩa II	Xã: Phú Nghĩa, Ngọc Hòa và Trường Yên, huyện Chương Mỹ	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	Hai giai đoạn: GĐ 1 khoảng 195ha; GĐ 2 khoảng 194ha	170	2025-2030	1.700	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		Phân kỳ đầu tư theo quy định Nghị định 35/2022/NĐ-CP

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMĐT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
2	Khu công nghiệp Bắc Phú Xuyên	Thị trấn Phú Minh, xã Nam Tiến, Nam Triều, huyện Phú Xuyên	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp		215,00	2025-2030	2.150	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		Phân kỳ đầu tư theo quy định Nghị định 35/2022/NĐ-CP
3	Khu công nghiệp Khu cháy	Xã Tào Dương Văn, Hòa Lâm, Phương Tú, Trung Tú, huyện Ứng Hòa	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	ba giai đoạn: GD 1 khoảng 195ha; GD 2 khoảng 195ha; GD 3 khoảng	550,00	2025-2030	5.550	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		Phân kỳ đầu tư theo quy định Nghị định 35/2022/NĐ-CP
4	Khu công nghiệp Tiến Thắng	Xã Tiến Thắng, Tự Lập và Tam Đồng, huyện Mê Linh	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	ba giai đoạn: GD 1 khoảng 180ha; GD 2 khoảng 180ha; GD 3 khoảng	450,00	2025-2030	4.550	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		Phân kỳ đầu tư theo quy định Nghị định 35/2022/NĐ-CP
5	Cụm công nghiệp Lai Sơn 1	Xã Bắc Sơn	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp		15	2025-2030	500	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận chủ trương đầu tư Thành lập cụm công nghiệp		Theo quy định
6	Cụm công nghiệp Minh Trí	xã Minh Trí	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp		70	2025-2030	900	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận chủ trương đầu tư Thành lập cụm công nghiệp		Theo quy định
7	Cụm công nghiệp Minh Phú 1	xã Minh Phú	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp		65	2025-2030	900	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận chủ trương đầu tư Thành lập cụm công nghiệp		Sở Công Thương đang xin ý kiến thẩm định thành lập Cụm công nghiệp
8	Cụm công nghiệp Minh Phú 2	xã Minh Phú	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp		75	2025-2030	1.000	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận chủ trương đầu tư Thành lập cụm công nghiệp		Sở Công Thương đang xin ý kiến thẩm định thành lập Cụm công nghiệp
9	Cụm công nghiệp Hiền Ninh	xã Hiền Ninh	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp		58	2025-2030	900	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận chủ trương đầu tư Thành lập cụm công nghiệp		Sở Công Thương đang xin ý kiến thẩm định thành lập Cụm công nghiệp

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
10	Cụm công nghiệp Minh Phú-Minh Trí	xã Minh Phú, Minh Trí	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp		75	2025-2030	1.000	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận chủ trương đầu tư Thành lập cụm công nghiệp		Theo quy định
11	Cụm công nghiệp Thanh Xuân - Tân Dân	xã Thanh Xuân, Tân Dân	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp		72	2025-2030	1.000	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận chủ trương đầu tư Thành lập cụm công nghiệp		Theo quy định
IX	Lĩnh vực Nông nghiệp	5									
1	Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Mai Lâm	xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	hình thành khu NN ứng dụng CNC		96	2025-2030	600	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		Tên, vị trí, diện tích đất, tổng vốn đầu tư sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án
2	Ứng dụng công nghệ cao Nông trư	Ba Vì	hình thành khu NN ứng dụng CNC		90	2025-2030	100	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		NT
3	g nghiệp ứng dụng công nghệ cao	xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây	hình thành khu NN ứng dụng CNC		80	2025-2030	1.300	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		NT
4	Ứng dụng công nghệ cao kết hợp	Thanh Oai	hình thành khu NN ứng dụng CNC		300	2025-2030	1.800	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		NT

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
5	Xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung	xã Bình Minh, huyện Thanh Oai	Xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung		4,28	2025	46,4	Đầu tư kinh doanh	Đấu giá		1189/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND Thành phố
X	Lĩnh vực du lịch	9									
1	Khu du lịch sinh thái và vui chơi giải trí hồ Đồng Suong	Chương Mỹ	Khu du lịch sinh thái và vui chơi giải trí cuối tuần cao cấp		320	2030-2035	1.600	Đầu tư kinh doanh	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		Tên, vị trí, mục tiêu, diện tích đất, tổng vốn đầu tư sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án
2	Khu du lịch sinh thái và vui chơi giải trí Đàm Lai Cách	xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn	Khu du lịch sinh thái và vui chơi giải trí, thể thao cao cấp, du lịch MICE		450	2025-2030	2.250	Đầu tư kinh doanh	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		NT
3	Khu du lịch nghỉ dưỡng An Phú	Xã An Phú, huyện Mỹ Đức	Khu du lịch cộng đồng, nghỉ dưỡng gắn với trung tâm festival Hoa Sen		237	2025-2030	1.185	Đầu tư kinh doanh	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		NT
4	Khu du lịch sinh thái hồ Quan Sơn-Tuy Lai	Mỹ Đức	Khu du lịch văn hóa, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch MICE		1894	GĐ 1: 2025-2030; GĐ 2: 2030-2035	5.682	Đầu tư kinh doanh	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		NT
5	Khu du lịch Đền Sóc	xã Phù Linh, Nam Sơn	Phát triển khu du lịch đền Sóc là điểm đến văn hóa tâm linh thu hút du khách thập phương		500		2.000	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		NT

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMĐT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
6	Xây dựng trung tâm thiết kế sáng tạo và giới thiệu, quảng bá, bán sản phẩm OCOP làng nghề, gắn với du lịch sinh thái của huyện Sóc Sơn	Thị trấn Sóc Sơn	Phát triển hoạt động thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với phát triển các hình thức du lịch trải nghiệm góp phần tái cơ cấu kinh tế nông thôn trên địa bàn thành phố		5		100	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		NT
7	Các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng (hồ Hoa Sơn, Đồng Quan, Đồng Đò, Hàm Lợn, Cầu Bãi, Kèo Cà, Ban Tiện)	Các xã: Minh Trí, Minh Phú, Quang Tiến, Hiền Ninh, Nan Sơn, Bắc Sơn			682,5		500	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		NT
8	Các Điểm du lịch sinh thái Nông nghiệp (7 điểm)	Các xã: Tân Dân, Thanh Xuân, Tân Hưng, Xuân Giang, Bắc Sơn, Phù Lỗ)			620		500	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		NT
9	Hệ thống sân Golf	Các xã: Nam Sơn, Bắc Sơn, Xuân Thu, Xuân Giang			910		1.000	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		NT
XI	Lĩnh vực Thương mại	13									
1	Xây dựng chợ Tây Tựu	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm	Đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán của người dân trên địa bàn, hoàn thiện hạ tầng thương mại khu vực	Xây dựng chợ hạng II với 310 điểm/gian hàng kinh doanh	1,98	2025-2030	279	Đầu tư kinh doanh	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư		NT

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
2	Khu hỗn hợp thương mại dịch vụ outlet	Xã Đông Xuân	Đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán của người dân trên địa bàn, hoàn thiện hạ tầng thương mại khu vực		230	2025-2030	2500	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		NT
3	Khu tổ hợp dịch vụ Logistic	Hiền Ninh, Minh Phúc, Thanh Xuân, Tân Dân	Đáp ứng nhu cầu phát triển logistic trên địa bàn, hoàn thiện hạ tầng thương mại khu vực		349	2025-2030	1.000	Đầu tư kinh doanh	Chấp thuận CTĐT, đấu thầu		NT
4	Chợ Đầu mối Phù Đồng	Xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm	Đầu tư xây dựng và kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đầu mối đấu giá công nghệ cao nông thủy sản và hoa quả, kết hợp dịch vụ phụ trợ như kinh doanh BĐS.			2025-2030		Đầu tư kinh doanh	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND huyện Gia Lâm	Tên, vị trí, diện tích đất, tổng vốn đầu tư sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án
5	Đầu tư xây dựng chợ Trát Cầu	Xã Tiên Phong, huyện Thường Tín			7,2	2025	55	Đầu tư kinh doanh	Đấu giá QSD đất	UBND huyện Thường Tín	Quyết định số 3321/QĐ-UBND ngày 14/6/2023
6	Trung tâm mua sắm Outlet	Xã Vân Nội và xã Tiên Dương, huyện Đông Anh	Tập hợp cửa hàng outlet, tích hợp khu ẩm thực và vui chơi giải trí, dịch vụ cho thuê văn phòng, lưu trú du lịch và các dịch vụ tiện ích khác cho khách hàng đến mua sắm.		39,45	2024-2030		Đầu tư kinh doanh	Đấu giá QSD đất (*) / Nhận chuyển nhượng	Sở Công thương/UBND huyện Đông Anh	Quy hoạch phân khu N7

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
7	Trung tâm mua sắm Outlet Gia Lâm	Xã Trâu Quỳ và Dương Xá, huyện Gia Lâm	Tập hợp cửa hàng outlet, tích hợp khu ẩm thực và vui chơi giải trí, dịch vụ cho thuê văn phòng, lưu trú du lịch và các dịch vụ tiện ích khác cho khách hàng đến mua sắm.		20,97	2024-2030		Đầu tư kinh doanh	Đấu giá quyền sử dụng đất	Sở Công thương/UBND huyện Gia Lâm	
8	Chợ đầu mối nông sản tổng hợp Mê Linh	Xã Kim Hoa, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh		23,36ha	23,36	2024-2027	1.037	Đầu tư kinh doanh	Đấu thầu rộng rãi	Nhà đầu tư	Phù hợp các quy hoạch
9	Chợ đầu mối nông sản tổng hợp cấp vùng	Xã Yên Thường, huyện Gia Lâm			155	2024-2027	4.500	Đầu tư kinh doanh	Đấu thầu rộng rãi	Sở Công thương, nhà đầu tư quan tâm	
10	Xây dựng công trình thương mại dịch vụ	Lô đất A5/CC-DV01 thuộc ô quy hoạch C12, phường Phúc Đồng, Việt Hưng, Long Biên			4,7	Quý II/2025	116	Đầu tư kinh doanh	Đấu giá QSD đất	UBND quận Long Biên	Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội.
11	Xây dựng công trình công cộng, dịch vụ văn phòng cho thuê	Lô đất E.3/CCKO1, phường Bồ Đề, quận Long Biên			9,9	Quý I/2026	571	Đầu tư kinh doanh	Đấu giá QSD đất	UBND quận Long Biên	Quyết định số 3998/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội
12	Khách sạn 5 sao	Số 18 Cao Bá Quát, quận Ba Đình			0,9928	Quý II/2025	414	Đầu tư kinh doanh	Đấu giá QSD đất	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quyết định số 3365/QĐ-UBND ngày 23/6/2023

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
13	Các dự án vào khu công nghệ cao Hòa Lạc	Khu công nghệ cao Hòa Lạc									
VII	Lĩnh vực đường sắt đô thị	9									
1	Tuyến 1: Ngọc Hồi - Yên Viên - Như Quỳnh										
-	Đoạn Ngọc Hồi - Yên Viên	Ngọc Hồi - ga trung tâm Hà Nội - Gia Lâm - Yên Viên	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 28,6km; 15 ga; 2 depot		2026-2030	3.389			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của QH; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP; UBND TP đã giao nhiệm vụ CBĐT cho MRB tại QĐ số 2955/QĐ-UBND ngày 14/6/2025.
-	Đoạn Gia Lâm - Dương Xá	Gia Lâm - Nguyễn Văn Linh - Phú Thụy	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 10km; 5 ga		2031-2036	713			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của Quốc Hội
2	Tuyến 2: Nội Bài - Thượng Đình - Bưởi										

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
-	Đoạn Trần Hưng Đạo - Thượng Đình	Hàng Bài - Phố Huế - Đại Cồ Việt - Chùa Bộc - Tây Sơn - Thượng Đình	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 5,9km; 6 ga.	3	2026-2030	1.449			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của QH; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP; UBND TP đã giao nhiệm vụ CBĐT cho MRB tại QĐ số 2955/QĐ-UBND ngày 14/6/2025.
-	Đoạn Nam Thăng Long - Nội Bài	Nam Thăng Long - Phú Thượng - Võ Nguyên Giáp - Nội Bài	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 19,7km; 12 ga; 1 Depot	66	2026-2030	1.897			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của QH; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP; UBND TP đã giao nhiệm vụ CBĐT cho MRB tại QĐ số 2955/QĐ-UBND ngày 14/6/2025.
-	Đoạn kéo dài đi Sóc Sơn	Nội Bài - QL3 - Sóc Sơn	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 10,2km; 5 ga	17	2031-2035	727			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của Quốc Hội
3	Tuyến 2A: Cát Linh - Hà Đông - Xuân Mai										

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMBT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
-	Đoạn kéo dài đi Xuân Mai (Tuyến 2A kéo dài)	Yên Nghĩa - QL6 - Xuân Mai	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 20km; 12 ga; 1 Depot	55	2026-2030	1.551			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của QH; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP; UBND TP đã giao nhiệm vụ CBĐT cho MRB tại QĐ số 2955/QĐ-UBND ngày 14/6/2025; Dự kiến sử dụng vốn vay ODA Trung Quốc (theo Thông báo số 195/TB-VPCP ngày 25/5/2023)
4	Tuyến 3: Trôi - Nhón - Yên Sở										
-	Đoạn Nhón - Trôi và kéo dài đi Sơn Tây	Nhón - QL32 - Sơn Tây	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 36km; 14 ga; 1 Depot	87	2031-2035	2.457			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của QH; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP; UBND TP đã giao nhiệm vụ CBĐT cho MRB tại QĐ số 2955/QĐ-UBND ngày 14/6/2025.

STT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Quy mô dự kiến	Diện tích đất dự kiến (ha)	Tiến độ thực hiện dự kiến	Sơ bộ TMDT (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Chủ trì đề xuất dự án	Ghi chú
5	Tuyến 4 Mê Linh - Sài Đồng - Liên Hà	Mê Linh - Đông Anh - Sài Đồng - Vĩnh Tuy - Vành đai 2.5 - Cổ Nhuế - Liên Hà	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 54km; 41 ga; 2 Depot	118	2031-2035	5.084			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của Quốc Hội; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP;
6	Tuyến 6: Nội Bài- Ngọc Hồi	Nội Bài - Phú Diễn - Hà Đông - Ngọc Hồi	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 43km; 29 ga; 2 Depot	115	2031-2035	3.220			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của Quốc Hội; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP;
7	Tuyến 7: Đoạn Hà Đông - Mê Linh	Mê Linh - Đô thị mới Nhôn - Vân Canh - Dương Nội	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 28km; 23 ga; 1 Depot	70	2031-2035	2.277			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của Quốc Hội; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP;
8	Tuyến 8: Sơn Đồng - Mai Dịch - Vành đai 3 - Lĩnh Nam - Dương Xá	Sơn Đồng - Mai Dịch - Vành đai 3 - Lĩnh Nam - Dương Xá	chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 39,2km; 26 ga; 2 Depot	69	2031-2035	4.886			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của Quốc Hội; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP;
9	Tuyến vệ tinh: Sơn Tây - Hòa Lạc - Xuân Mai	Sơn Tây - QL21 - Hòa Lạc - Xuân Mai	Chi tiết tại phần ghi chú	Chiều dài 32km; 10 ga; 1 Depot.	73	2031-2035	2.107			Ban Quản lý ĐSĐT Hà Nội	Nghị quyết 188/2025/QH15 ngày 29/2/2025 của Quốc Hội; Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 24/5/2025 của UBND TP;

0,985212
9,587578
10,57279 98,75

99,9
0,1
100

0,014149	
0,023847	
0,047695	47,6
0,085692	14,1
	23,8
	85,5
	14,5